

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn
trực thuộc Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-BNNMT ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, thực hiện chức năng tư vấn xây dựng chính sách đầu tư, khai thác, vận hành, bảo vệ công trình cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải nông thôn, kiểm nghiệm chất lượng nước và môi trường nông thôn phục vụ quản lý nhà nước của Cục; thực hiện các hoạt động dịch vụ về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và môi trường nông thôn và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở tại thành phố Hà Nội; kinh phí hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: National Center For Rural Water Supply and Environmental Sanitation; tên viết tắt: NCERWASS.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Cục trưởng chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và môi trường nông thôn; kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm theo phân công của Cục trưởng.

2. Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và môi trường nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Cục; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Thông tin, giáo dục, truyền thông, phát hành bản tin, trang thông tin điện tử, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật;

4. Tham gia, thực hiện các nhiệm vụ về nước sạch nông thôn trong Đề án An ninh nguồn nước; Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; các chương trình, đề án, dự án khác theo phân công của Cục trưởng;

5. Tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và hỗ trợ khẩn cấp về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng;

6. Thực hiện các hoạt động dịch vụ công và dịch vụ tư vấn về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường nông thôn khi đáp ứng năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật:

a) Lập phương án phát triển mạng lưới cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường nông thôn trong hệ thống quy hoạch Quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành;

b) Điều tra cơ bản, quan trắc, giám sát, đánh giá hiện trạng, thu thập, tiếp nhận, xây dựng, quản lý, lưu trữ, khai thác, trao đổi thông tin, cơ sở dữ liệu, theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo và đề xuất phục vụ công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo vệ công trình cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải nông thôn. Khảo sát, đánh giá, phân tích chất lượng nước, dự báo chất lượng nước các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

c) Xây dựng phương án giá nước sạch, nước thải; điều tra, lập đề án, phương án phát triển mạng lưới cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường nông thôn;

d) Thăm dò, khai thác, lập hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường, tài nguyên nước (thăm dò nước dưới đất, khai thác sử dụng nước mặt, nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước);

đ) Kiểm nghiệm, phân tích chất lượng nước và môi trường; chuyển giao công nghệ, cung ứng và lắp đặt vật tư, thiết bị

e) Tư vấn đầu thầu, tư vấn thẩm tra, quản lý dự án; điều tra, khảo sát, lập dự án, thiết kế, giám sát, thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị; kiểm định chất lượng công trình;

7. Hợp tác, liên danh, liên kết thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn và chuyển giao công nghệ trong nước và quốc tế về cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải và môi trường nông thôn và các dịch vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý.

9. Quản lý tổ chức, bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản và thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của Trung tâm theo quy định và phân cấp của Cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao; trình Cục trưởng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức có con dấu, tài khoản trực thuộc Trung tâm; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng và tổ chức trực thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính, Tổng hợp.

2. Phòng Kế hoạch và Cơ sở dữ liệu.

3. Phòng Khoa học công nghệ và truyền thông.

4. Phòng Kiểm nghiệm chất lượng nước và môi trường.

5. Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp nước và vệ sinh môi trường.

Tổ chức tại khoản 5 Điều này có con dấu riêng, được mở tài khoản để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

3. Bãi bỏ Quyết định số 33/QĐ-TL-VP ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thủy lợi quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ, Tài chính, Xây dựng;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (TMH) .

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp